

Bài thảo luận 2

Nội dung

1. Tư bản công nghiệp
2. Tư bản nông nghiệp
3. Kết luận

1. Tư bản công nghiệp

- Kinh doanh thuận lợi-> lợi nhuận
- Kinh doanh không thuận lợi-> dừng kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp-> tự sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

2. Tư bản nông nghiệp

2.1 Giai đoạn chưa thuê người làm

Mua máy móc, nông cụ(TLSX)-> sản xuất->
sản phẩm-> lợi nhuận

Tuy nhiên – TLSX chưa phải là TB bất biến
-chưa tạo ra giá trị thặng dư

2. Tư bản công nghiệp

■ 2.2 Giai đoạn thuê người làm

Giả định:

-HH bán đúng giá trị(giá cả=giá trị)-> $p=m$

-Cấu tạo TB(c/v) không đổi qua các năm

Ta có- TB dùng để mua TLSX->TB_{BB}

-TB thuê người làm->TB_{KB}

❖ Quá trình tái sản xuất mở rộng

Ông Smith đầu tư 300\$, $c/v=3/2$

✓ Năm 1: $m'=100\%$

Chi phí sản xuất thực tế $=W=180c+120v+120m$

Chi phí SXTBCN $k=c+v=180c+120v$

$M1=m'.v=100\%.120=120$

$P1=120, p1=m/(v+c)=120/(180+120)=40\%$

✓ Năm 2: $m' = 100\%$

120m được chia thành 2 phần: 60m để tiêu dùng, 60m để tích lũy

$$W_2 = 270c + 144v + 144m$$

$$M_2 = m' \cdot v = 100\% \cdot 144 = 144$$

$$P_2 = 144, p'_2 = 40\%$$

✓ Năm 3: $m'=200\%$

144m chia thành hai phần: 72m để tiêu dùng, 72m để tích lũy

$$W_3 = 313,2c + 172,8v + 172,8m$$

$$M_3 = m' \cdot v = 200\% \cdot 172,8 = 345,6$$

$$P_2 = 172,8, \quad p'_2 = 80\%$$

-> Biện pháp tăng m' : tăng năng suất lao động

❖ Quá trình tích tụ tư bản


Đầu tư trong nông nghiệp thu được lợi nhuận cao-> nhiều nhà TB đầu tư-> ông smith mua thêm máy móc-> tăng năng suất-> giảm giá trị cá biệt của nông sản thấp hơn giá trị xã hội của nó-> giá trị thặng dư tăng -> quy mô sản xuất mở rộng-> tích tụ tư bản.

❖ Lợi nhuận trung bình

BT: trên thửa đất đã thuê, ông smith đầu tư

Vào 3 nhóm cây: cây lương thực, cây ăn quả, cây công nghiệp ngắn ngày với tư bản mỗi ngành đều bằng 100, $m=100\%$, n như nhau.

Ngành sản xuất	Chi phí sản xuất	m' (%)	m	p' (%)
CLT	$80c+20v$	100	20	20
CAQ	$70c+30v$	100	30	30
CCNNN	$60c+40v$	100	40	40


$$p' = 90/300 \cdot 100\% = 30\%$$

$$P = p' \cdot k = 30\% \cdot 100 = 30$$

❖ Lợi tức

$K=100\$$ với $z'=10\%$

$\rightarrow Z=z'.k=10\%.100=10$

❖ Địa tô

✓ Địa tô chênh lệch loại 1

BT ông smith có 3 thửa ruộng ứng với 3 mức độ màu mỡ khác nhau: tốt, trung bình, xấu. Ông smith đầu tư trên 3 thửa này đều bằng nhau là 100, $p'=20\%$. Sản lượng thu được trên 3 thửa ruộng lần lượt là 6, 5, 4 tạ.

Loại ruộng	Tư bản đầu tư	p	Sản lượng	Giá cả sx cá biệt		Giá cả sản xuất chung		Địa tô chênh lệch
				Của tổng sp	Của một tạ	Của 1 tạ	Của tổng sp	
Tốt	100	20	6	120	20	30	180	60
TB	100	20	5	120	24	30	150	30
Xấu	100	20	4	120	30	30	120	0

✓ Địa tô tuyệt đối

BT hiện tại, ông Smith đầu tư trong nông nghiệp với lương tư bản 300, $c/v=3/2$, $m=100\%$. Giả sử ông Smith không đầu tư trong nông nghiệp mà đầu tư trong công nghiệp với lương TB, m như trên nhưng với $c/v=4/1$.

Ta có

Trong nông nghiệp: $180c+120v+120m=420$

Trong công nghiệp: $240c+60v+60m=360$

->Địa tô tuyệt đối là 60

3 KẾT LUẬN

- Điều kiện trở thành nhà tư bản-có TB
-đầu tư
- Con đường hình thành quan hệ SXTBCN trong nông nghiệp: thuê ruộng đất của địa chủ và thuê nhân công
- Quá trình hình thành và phát triển của một doanh nghiệp TB:

TB ứng trước-> giá trị thặng dư->1 phần giá trị thặng dư quay lại đầu tư-> quy mô mở rộng, SX phát triển-> giá trị thặng dư lớn hơn->....-> tích tụ TB-> tích lũy tư bản....



THANK YOU!